TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **91**/2019/HS-PT Ngày 25-3-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Văn Thăng
Các Thẩm phán: Ông Đinh Quang Nghĩa
Bà Phạm Thị Xuân Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tín – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/TLPT-HS ngày 04/01/2019 đối với bị cáo Đặng Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 124/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo có kháng cáo: Đặng Văn Đ, sinh năm 1985 tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã H, TP. H, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông H (đã chết) và bà V; bị cáo có vợ là D và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2018 đến ngày 20/4/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

Ngoài ra, còn có 06 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

Trong vụ án còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn Đ và L là quản lý bộ phận cơ khí và bộ phận điện của Công ty T trực thuộc Công ty TNHH V tại khu Công nghiệp T 1, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Vào lúc 09 giờ 30 phút, ngày 04/4/2018, sau khi giám sát thi công lò sấy xong, thấy dây điện còn dư nên Đ rủ L lén lút chiếm đoạt và bán để lấy tiền tiêu xài, L đồng ý. L gọi điện thoại cho T là công nhân cơ khí rủ cùng tham gia, T đồng ý.

Đ, L và T lấy được 15 khúc dây điện đồng có chiều dài mỗi khúc 1m đem đến bộ phận cơ khí. Sau đó, Đ gọi cho C, M, H cũng là công nhân cơ khí cùng tham gia trộm cắp thì C, M và H đồng ý. C và M dùng máy cắt 15 khúc dây đồng thành 94 khúc ngắn có chiều dài mỗi khúc khoảng 30cm. Tổng khối lượng đồng là 61kg.

Sau khi C và M cắt xong thì H thu gom dây điện đồng và lấy băng keo quấn thành nhiều bó nhỏ bỏ vào bao cất giấu. Lúc này, L gọi điện cho T1 là bảo vệ nội bộ của Công ty T để T1 cho C mang ra ngoài bán cùng chia nhau, T1 đồng ý.

Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô biển số 69C2-268.59 chở dây điện đồng ra khỏi cổng công ty đem đến tiệm mua bán phế liệu của anh B ở ấp H, xã H, huyện T để bán thì bị lực lượng Công an xã H tuần tra phát hiện bắt giữ.

Đến 20 giờ cùng ngày thì L và M đến Công an xã H đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Sau đó, Công an xã H lập hồ sơ và chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T xử lý theo thẩm quyền.

Đến ngày 11/4/2018, Đặng Văn Đ, T và H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra còn xác định: Ngày 02/4/2018, C, M, Đ, H, T, T1 đã tham gia trộm cắp 27kg dây điện đồng của Công ty V đem bán cho chị T2 ở ấp H, xã H, huyện T được 3.000.000đ và cùng sử dụng mua nước uống.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 74/KLĐG- HĐĐG ngày 11/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T xác định 61kg đồng có giá trị là 4.270.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 139/KLĐG- HĐĐG ngày 09/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T xác định 27kg đồng có giá trị là 1.890.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 124/2018/HSST ngày 27/11/2018, Tòa án nhân dân huyện T quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 08 (tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tòa án huyện T còn xử phạt C, L, M, T, H, T1 mỗi bị cáo 07 (bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27/11/2018, bị cáo Đặng Văn Đ kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:

Hành vi phạm tội của bị cáo Đ thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, xử phạt bị cáo 08 tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Ngày 04/4/2018, các bị cáo Đặng Văn Đ, C, L, M, T, H và T1 có hành vi lén lút chiếm đoạt 61kg dây điện đồng có giá trị là 4.270.000đ của Công ty trách nhiệm hữu hạn V thì bị phát hiện bắt giữ.

Trước đó, vào ngày 02/4/2018, Đặng Văn Đ, C, M, H, T, T1 cũng đã lén lút chiếm đoạt 27kg dây điện đồng có giá trị 1.890.000đ của Công ty trách nhiệm hữu hạn V.

Tòa án nhân dân huyện T xét xử các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên phạt C, L, M, T, H, T1 mỗi bị cáo 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ.

Trong vụ án này, các bị cáo tham gia phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đ rủ rê các bị cáo khác phạm tội nên có vai trò chính, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Đ 08 tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên, bị cáo Đ được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; đã cùng các bị cáo tự nguyện bồi thường xong cho bị hại; sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đ có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và còn khả năng tự cải tạo, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là chưa cần thiết. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt tù 08 tháng nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thánh theo quy định của pháp luật.

Do kháng cáo được chấp nhận, bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn Đ. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 124/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND H. T;
- VKSND H. T;
- Cơ quan THAHS CA H. T;
- Cơ quan CSĐT CA H. T;
- Chi cục THADS H. T;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Thăng